

Số: *617* /TB-ĐLDK

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.

- Mã chứng khoán: POW
- Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
- E-mail: quanhecodong@pvpower.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 606/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 20/04/2022 tại đường dẫn www.pvpower.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (để b/c);
- TGD TCT (để b/c);
- Ban KS TCT (để b/c);
- PTGD N.T.N.Bích (để b/c);
- Lưu: VT, KTKH (NMT).

Tài liệu đính kèm:

- NQ số 27/NQ-ĐHĐCĐ.
- Biên bản họp số 606/BB-ĐHĐCĐ.
- TTr 572/TTr-ĐLDK ngày 14/4/2022, trích nội dung Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, KH SXKD năm 2022.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TRƯỞNG BAN KINH TẾ KẾ HOẠCH**



Nguyễn Đình Thi
Nguyễn Đình Thi

Số: 27/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP;
- Căn cứ các Báo cáo và Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát báo cáo và đệ trình trước Đại hội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 606/BB-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (Tổng công ty) diễn ra ngày 19/4/2022 đã biểu quyết thông qua các nội dung trình tại Đại hội như sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Tổng công ty; Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022 và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình đặc thù trong năm 2022, báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện theo quy định như tại Tờ trình số 572/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của HĐQT;

2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như tại Tờ trình số 573/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của HĐQT;

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như tại Tờ trình số 574/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của Ban Kiểm soát;

4. Kế hoạch tiền lương /thù lao, tiền thưởng năm 2022 của HĐQT, Ban Kiểm soát Tổng công ty như tại Tờ trình số 575/TTr-ĐLĐK ngày 14/04/2022 của HĐQT;

5. Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ tư như tại Tờ trình số 576/TTr-ĐLĐK ngày 14/04/2022 của HĐQT;

6. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ ba như tại Tờ trình số 577/TTr-ĐLĐK ngày 14/04/2022 của HĐQT;

7. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất như tại Tờ trình số 578/TTr-ĐLĐK ngày 14/04/2022 của HĐQT;

8. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị PV Power đối với ông Phạm Xuân Trường như tại Tờ trình số 593/TTr-ĐLĐK ngày 18/04/2022 của HĐQT;

9. Bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Ngọc Bích tham gia Thành viên Hội đồng quản trị như tại Tờ trình số 599/TTr-ĐLĐK ngày 18/04/2022 của HĐQT.

Điều 2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty ký ban hành các Nghị quyết/ Quyết định về các nội dung đã được Đại hội thông qua trừ các nội dung được quy định tại Điều 3 dưới đây.

Điều 3. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ ba; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất; Giao Tổng giám đốc Tổng công ty ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ tư.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát Tổng công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- Như Điều 4;
- Các PTGD TCT;
- Các Ban, VP TCT;
- Lưu: HĐQT, VT, KTKH.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hồ Công Kỳ

Số: 606/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (PV Power)

Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Đường Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0102276173.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP được tổ chức trực tuyến tại website pow.bvote.vn.

Địa điểm điều hành Đại hội – Văn phòng làm việc của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP tại Tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Đường Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 diễn ra với các nội dung chi tiết như sau:

I. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP:

Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT và BKS với các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Tổng công ty; Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022.
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
3. Kế hoạch tiền lương/ thù lao, tiền thưởng năm 2022 của HĐQT, BKS Tổng công ty.
4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
5. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ tư theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.
6. Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ ba theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.
7. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.

8. Thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.
9. Thông qua việc giới thiệu nhân sự để bầu tham gia Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Chủ tọa Đại hội: Theo quy định của Điều lệ PV Power, Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Hồ Công Kỳ là Chủ tọa Đại hội.
- Thành phần tham dự Đại hội trực tuyến gồm: Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát (BKS), các cổ đông Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP, các đại biểu khách mời.

III. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP:

1. Phần nghi thức khai mạc:

MC của Đại hội, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Bà Võ Thị Tú Oanh – Trưởng Ban Pháp chế, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- + Tổng số cổ phần của Tổng công ty là 2.341.871.600 cổ phần, tương ứng với 2.341.871.600 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết).
- + Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 21/03/2022 là 75.305 cổ đông, tương ứng với 2.341.871.600 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Tại thời điểm khai mạc Đại hội lúc 8 giờ 30 phút hôm nay:
 - Số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ tham dự, biểu quyết tại Đại hội là 122 cổ đông, tương ứng 1.915.646.909 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 81,80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - Số cổ đông vắng mặt tại Đại hội là 75.183 cổ đông, tương ứng 426.224.691 cổ phần, chiếm 18,20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Tổng công ty đã thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“ĐHĐCĐ”) theo Điều 140, 141, 142, 143 Luật Doanh nghiệp năm 2020. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty, ĐHĐCĐ của Tổng công ty hội đủ điều kiện để tiến hành.

3. Bầu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

3.1 Danh sách Ban Chủ tọa bao gồm:

- Ông Hồ Công Kỳ - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Lê Như Linh - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc - Thành viên;
- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa với tỷ lệ tán thành 100%.

3.2 Danh sách Ban Thư ký bao gồm:

- Ông Nguyễn Đình Thi - Trưởng Ban Thư ký;
- Bà Nguyễn Thị Hoàng Hào - Thành viên;
- Ông Đỗ Kiên Cường - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký với tỷ lệ tán thành 100%.

3.3 Danh sách Ban Bầu cử và kiểm phiếu bao gồm:

- Ông Nguyễn Mạnh Hiếu - Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Xuân Thành - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Bầu cử và kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

4. **Chương trình Đại hội, Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%, thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ tán thành 100%.

5. **Thông qua nội dung các báo cáo và Tờ trình:**

Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT và BKS với các nội dung sau:

5.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Tổng công ty; Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022 (Tờ trình số 572/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

Do Ông Lê Như Linh – Tổng Giám đốc trình bày.

5.2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 (Tờ trình số 573/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

Do Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày.

5.3. Kế hoạch tiền lương/ thù lao, tiền thưởng năm 2022 của HĐQT, BKS Tổng công ty (Tờ trình số 575/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

Do Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày.

5.4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 (Tờ trình số 574/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của BKS đính kèm).

Do Ông Vũ Quốc Hải – Trưởng Ban kiểm soát trình bày.

5.5. Tờ trình Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ tư theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (Tờ trình số 576/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

Do bà Nguyễn Hoàng Yến – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày.

5.6. Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ ba theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (Tờ trình số 577/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

Do bà Nguyễn Hoàng Yến – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày.

5.7. Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (Tờ trình số 578/TTr-ĐLĐK ngày 14/4/2022 của HĐQT đính kèm).

- Do bà Nguyễn Hoàng Yên – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày.
- 5.8. Tờ trình Thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (Tờ trình số 593/TTr-ĐLTK ngày 18/4/2022 của HĐQT đính kèm).
- Do ông Hồ Công Kỳ - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày.
- 5.9. Tờ trình Thông qua việc giới thiệu nhân sự để bầu tham gia Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (Tờ trình số 599/TTr-ĐLTK ngày 18/4/2022 của HĐQT đính kèm).
- Do ông Hồ Công Kỳ - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày.
- 5.10. Một số nội dung khác bổ sung trong cuộc họp: (Không có).
- 6. Phần thảo luận tại đại hội:**

Lúc 09 giờ 45 phút, Đại hội tiếp tục làm việc với phân hỏi đáp và thảo luận với cổ đông qua hình thức trực tuyến.

Ông Hồ Công Kỳ thay mặt Ban Chủ tọa điều hành thảo luận các Báo cáo và Tờ trình. Ban Chủ tọa tiếp thu các ý kiến và lần lượt giải đáp các câu hỏi của cổ đông.

Phần ý kiến/câu hỏi của cổ đông và phần giải đáp từ Ban Chủ tọa được ghi nhận tại Phụ lục Hỏi – Đáp đính kèm (Phần này sẽ được cập nhật, công bố thông tin kèm Biên bản, Nghị quyết Đại hội và đăng website trong vòng 24 giờ).

Đại hội đã nhận được đề nghị phát biểu là 02
Số câu hỏi là 41 câu;
Đại hội đã trả lời 25 câu;

Tất cả các câu hỏi, các vấn đề thảo luận liên quan đến các nội dung chính nêu tại Đại hội đã được Ban Chủ tọa giải đáp một cách thấu đáo, cặn kẽ cho cổ đông tại Đại hội.

Do thời gian có hạn, các câu hỏi của quý Cổ đông gửi đến sau (có ghi rõ địa chỉ email) sẽ được bộ phận Quan hệ cổ đông có thư trả lời cụ thể riêng đến quý Cổ đông.

7. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình:

Ông Nguyễn Mạnh Hiếu, Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua 09 nội dung Báo cáo và Tờ trình như sau:

- 7.1. Tờ trình số 572/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Tổng công ty; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Tỷ lệ tán thành đạt 99,8817% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.2. Tờ trình số 572/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Tỷ lệ tán thành đạt 99,8817% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.3. Tờ trình số 573/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022;
- Tỷ lệ tán thành đạt 99,8852% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.4. Tờ trình số 574/TTr-ĐLTK ngày 14/4/2022 của Ban Kiểm soát v/v Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022;

- Tỷ lệ tán thành đạt 99,8851% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.5. Tờ trình số 575/TTr-ĐLDK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Kế hoạch tiền lương/thù lao, tiền thưởng năm 2022 của HĐQT, Ban Kiểm soát Tổng công ty;
 - Tỷ lệ tán thành đạt 99,2255% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.6. Tờ trình số 576/TTr-ĐLDK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ tư;
 - Tỷ lệ tán thành đạt 99,1331% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.7. Tờ trình số 577/TTr-ĐLDK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ ba;
 - Tỷ lệ tán thành đạt 99,1331% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.8. Tờ trình số 578/TTr-ĐLDK ngày 14/4/2022 của HĐQT v/v Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất;
 - Tỷ lệ tán thành đạt 99,1331% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 7.9. Tờ trình số 593/TTr-ĐLDK ngày 18/4/2022 của HĐQT v/v Miễn nhiệm Thành viên HĐQT Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.
 - Tỷ lệ tán thành đạt 99,597% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình trên.

(Chi tiết kết quả Biểu quyết tại Phụ lục 01 đính kèm)

IV. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT:

Ông Nguyễn Mạnh Hiếu, Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu tán thành | Tỷ lệ so với tổng số phiếu bầu |
|-----|-------------------------|------------------------|--------------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích | 1.875.314.933 | 98,2222% |

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Tổng công ty, Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

V. RA MẮT THÀNH VIÊN HĐQT MỚI:

Ông Hồ Công Kỳ thay mặt Ban Chủ tọa và Hội đồng quản trị chúc mừng Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Thành viên HĐQT mới trúng cử. Thành viên HĐQT trúng cử ra mắt Đại hội thông qua kết nối trực tuyến.

Như vậy, thành viên HĐQT của Tổng công ty gồm 07 thành viên sau:

1. Ông Hồ Công Kỳ - Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Lê Như Linh - Thành viên HĐQT;
3. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT;
4. Bà Vũ Thị Tố Nga - Thành viên HĐQT;
5. Bà Nguyễn Hoàng Yên - Thành viên HĐQT;

6. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thành viên HĐQT;

7. Ông Vũ Chí Cường

- Thành viên độc lập HĐQT.

VI. KẾT LUẬN ĐẠI HỘI:

Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Tổng công ty do Ông Nguyễn Đình Thi Trưởng Ban Thư ký trình bày.

Sau khi nghe Ban Thư ký đọc, Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với tỷ lệ như sau:

- Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ với số phiếu biểu quyết tán thành là 1.912.756.812 tương ứng tỷ lệ 99,9951%; phiếu biểu quyết không ý kiến là 94.100 tương ứng tỷ lệ 0,0049% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp thông qua.
- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ với số phiếu biểu quyết tán thành là 1.912.756.812 tương ứng tỷ lệ 99,9951%; phiếu biểu quyết không ý kiến là 94.100 tương ứng tỷ lệ 0,0049% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp thông qua.

Ông Hồ Công Kỳ - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đình Thi

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Hồ Công Kỳ

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

| STT | Nội dung biểu quyết | Biểu quyết Không hợp lệ | | Biểu quyết Tán thành | | Biểu quyết Không tán thành | | Biểu quyết Không ý kiến | |
|-----|--|-------------------------|-----------|-----------------------|-----------|----------------------------|-----------|-------------------------|-----------|
| | | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Tổng công ty; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022; | 0 | 0% | 1.910.061.412 | 99,88% | 1.789.400 | 0,09% | 473.600 | 0,02% |
| 2 | Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; | 0 | 0% | 1.910.061.412 | 99,88% | 1.789.400 | 0,09% | 473.600 | 0,02% |
| 3 | Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022; | 0 | 0% | 1.910.129.312 | 99,89% | 1.637.500 | 0,09% | 557.600 | 0,03% |
| 4 | Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; | 0 | 0% | 1.910.126.312 | 99,89% | 1.637.500 | 0,09% | 560.600 | 0,03% |
| 5 | Thông qua Kế hoạch tiền lương/thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty; | 0 | 0% | 1.897.513.662 | 99,23% | 11.999.250 | 0,63% | 2.811.500 | 0,15% |

| STT | Nội dung biểu quyết | Biểu quyết Không hợp lệ | | Biểu quyết Tán thành | | Biểu quyết Không tán thành | | Biểu quyết Không ý kiến | |
|-----|--|-------------------------|-----------|-----------------------|-----------|----------------------------|-----------|-------------------------|-----------|
| | | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ (%) |
| 6 | Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP. sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022. | 0 | 0% | 1.895.745.792 | 99,13% | 14.240.120 | 0,74% | 2.338.500 | 0,12% |
| 7 | Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày | 0 | 0% | 1.895.745.792 | 99,13% | 14.240.120 | 0,74% | 2.338.500 | 0,12% |
| 8 | Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022. | 0 | 0% | 1.895.745.792 | 99,13% | 14.240.120 | 0,74% | 2.338.500 | 0,12% |
| 9 | Thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị PV Power đối với Ông Phạm Xuân Trường. | 0 | 0% | 1.904.616.972 | 99,60% | 5.368.940 | 0,28% | 2.338.500 | 0,12% |

**TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CÂU HỎI CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP**

| STT | Nội dung câu hỏi của Cổ đông | Ý kiến trả lời của Ban Chủ tọa |
|-----|---|--|
| 1 | <p>Đề nghị giải thích :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao Tổng công ty đặt kế hoạch năm 2022 thấp trong khi ước thực hiện Quý 1 đã đạt khoảng 750 tỷ đồng trước thuế; - Giải thích cụ thể vì sao lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ cao hơn lợi nhuận sau thuế toàn TCT và có đơn vị thành viên lỗ và đơn vị nào? - Vì sao kế hoạch năm 2022 đề ra thận trọng? - Dự kiến lợi nhuận từ thoái vốn đầu tư? Phần lợi nhuận này đã tính trong mức kế hoạch? <p>(Cổ đông Phan Ích Thịnh, cổ đông Lý Thụy Quế Trân, cổ đông Đinh Thị Thùy Dương; cổ đông Nguyễn Thanh Thùy và Công ty CP Chứng khoán Bản Việt).</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tiêu kế hoạch SXKD hợp nhất năm 2022 đều thấp hơn kết quả SXKD năm 2021 (kế hoạch tổng doanh thu là 24.242 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 865 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế: 743 tỷ đồng). Việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 thấp do tại thời điểm lập kế hoạch, PV Power căn cứ theo các yếu tố đầu vào như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Lợi nhuận giảm do dự kiến sản lượng điện giảm: <ul style="list-style-type: none"> i) Tại thời điểm xây dựng KH năm 2022, TCT chưa có sản lượng điện hợp đồng (Qc) chính thức, trong khi giá than và khí tăng cao dẫn đến khả năng tham gia thị trường của các NMD khí (số lượng phát ngoài Qc) sẽ thấp. ii) Năm 2022, nguồn cung của hệ thống điện tăng đáng kể do có khoảng 3.000 MW nhiệt điện than bổ sung và chính sách ưu tiên huy động các nguồn NLTT. Dự đoán các NMD có giá thành cao sẽ không được ưu tiên giao Qc, thậm chí có khả năng phải ngừng dự phòng trong cả năm 2022. Theo tính toán giá điện mô phỏng của EVN, giá điện toàn phần của NMD Nhơn Trạch 1&2 lần lượt là 1.909,22 đồng/kWh và 1.871,82 đồng/kWh, gần như cao nhất trong toàn hệ thống (do sử dụng thêm các nguồn khí giá cao, đơn giá tối thiểu là 10,54 USD/MM.BTU từ tháng 12/2020 dẫn đến giá khí bình quân của NT 1&2 cao). iii) Do vậy, năm 2022, Qc được giao cho các NMD tham gia thị trường điện thuộc PV Power là 13.130 triệu kWh. Sản lượng điện giảm làm giảm doanh thu/lợi nhuận của PV Power. iv) Năm 2022 nhiều NMD của PV Power ngừng máy để thực hiện BDSC do đó kế hoạch sản lượng điện năm 2022 giảm 792 triệu kWh so với sản lượng điện phát của năm 2021. <ul style="list-style-type: none"> + Giảm doanh thu/lợi nhuận do thiếu hụt cổ tức thu từ PV Power NT2. - Thực tế qua Quý 1/2022, nền kinh tế phục hồi nhanh hơn dự báo dù dịch bệnh vẫn tiếp diễn; Sự thiếu hụt của nguồn than đã làm cho NMD khí được huy động nhiều hơn, giá thị trường tăng cao. Cụ thể, kết quả SXKD Quý 1 như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Sản lượng điện đạt 3.661 tỷ kWh bằng 137% kế hoạch; + Doanh thu toàn TCT đạt 7.233 tỷ đồng bằng 163% KH; |

| STT | Nội dung câu hỏi của Cổ đông | Ý kiến trả lời của Ban Chủ tọa |
|-----|--|---|
| | | <p>+ LNTT đạt 751.5 tỷ đồng; + LNST đạt 440 tỷ đồng;</p> <p>Trên cơ sở đó, PVPower sẽ phân đầu sản lượng phát và lợi nhuận Công ty Mẹ sẽ bằng với 2021.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về lợi nhuận Công ty mẹ cao hơn lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Khi xây dựng kế hoạch năm 2022, Công ty mẹ dự kiến nhận cổ tức từ các đơn vị thành viên là 260 tỷ đồng nhưng trong báo cáo hợp nhất không hợp nhất khoản này theo quy định hợp nhất báo cáo tài chính nên lợi nhuận hợp nhất thấp hơn Công ty mẹ. + Năm 2022 PV Power không có đơn vị nào lỗ lớn. Ban đầu PV Power dự kiến Nhơn Trạch 2 lợi nhuận thấp do các khó khăn về giá khí cao và Qc dự kiến thấp. Tuy nhiên thực tế, Nhơn Trạch 2 lợi nhuận cao hơn nên lợi nhuận toàn TCT sẽ cao hơn lợi nhuận Công ty mẹ. - Dự kiến lợi nhuận từ thoái vốn đầu tư, phần lợi nhuận này PV Power chưa tính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. |
| 2 | <p>Tiến độ xây dựng nhà máy Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4? Khi nào phân kết cấu và lò hơi được lắp?</p> <p>(Cổ đông Cao Minh Đức và Cổ đông Nguyễn Hà Đức Tùng)</p> | <p>Tính đến hết tháng 3/2022, tiến độ dự án NMD Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng được 08 gói trong tổng số 18 gói thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt; Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với 06 gói thầu trong 10 gói thầu còn lại theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt; - Đã tiến hành thi công rà phá bom mìn từ ngày 08/4/2021 và đảm bảo mặt bằng thi công; - Ngày 27/01/2022 HĐQT PVPower đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu EPC. Theo đó, đơn vị trúng thầu là Tổ hợp Liên doanh nhà thầu Samsung C&T và LILAMA, hợp đồng EPC được ký ngày 14/03/2022. - NMD Nhơn Trạch 3 dự kiến vận hành vào năm 2024; NMD Nhơn Trạch 4 dự kiến vận hành vào năm 2025. Công tác triển khai đang đúng theo các thủ tục pháp lý của nhà nước, pháp luật và quy chế hoạt động của PV Power. - Hiện nay nhà thầu EPC đang lập tiến độ cấp 2 và cấp 3. Tuy nhiên dự kiến phân kết cấu và lò hơi lắp vào cuối năm 2023. |
| 3 | <p>Theo Lãnh đạo PV Power thì giá trị thật của cổ phiếu PV Power là khoảng bao nhiêu? Vì sao cổ phiếu PV Power lại luôn ở giá 1X (thấp nhất VNI30)</p> | <p>Theo đánh giá của một số CTCK, trong đó có CTCK Chứng khoán Dầu khí (PSI) thì giá trị của POW là 21.500 theo các phương pháp định giá EV/EBITDA và FCFE. POW là cổ phiếu ngành điện duy nhất trong VN30, giá cổ phiếu POW luôn ở vùng giá 1x do ngành điện luôn có mức định giá thấp hơn các ngành khác, cũng như POW đang trong quá trình đầu tư phát triển nên có thể chưa hấp dẫn các nhà đầu</p> |

| STT | Nội dung câu hỏi của Cổ đông | Ý kiến trả lời của Ban Chủ tọa |
|-----|---|--|
| | (Cổ đông Lý Thanh Hải) | tur. Sau khi dự án NMD Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 đi vào triển khai, hy vọng giá trị CP của PV Power sẽ có những chuyển biến tích cực. |
| 4 | <ul style="list-style-type: none"> - Dự định thoái vốn tại Công ty CP Điện Việt Lào của Tổng công ty là bao nhiêu? Bao lâu có thể hoàn thành; - Nguồn khí LNG PV Power NT3, NT4 sử dụng có phải toàn bộ là nhập khẩu hay không hay từ nguồn nội địa khác. (Cổ đông Lý Thụy Quế Trân) | <ul style="list-style-type: none"> - Về dự định thoái vốn tại Công ty CP Điện Việt Lào: <ul style="list-style-type: none"> + Thoái vốn tại Công ty cổ phần Điện Việt Lào: Ngày 9/3/2022, HĐQT Tổng công ty đã phê duyệt phương án thoái vốn tại VLP, hiện đang triển khai các thủ tục để thoái vốn theo đúng Nghị Quyết phê duyệt. + Dự kiến sẽ hoàn thành thoái vốn trong Quý II/2022. - Về nguồn khí LNG: Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 đều sử dụng nguồn khí nhập khẩu. |
| 5 | <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian hoàn thành khắc phục Tổ máy số 1 NMD Vũng Áng và việc thực hiện bồi thường bảo hiểm từ PVI ? - Sự cố nhà máy có được bảo hiểm không? Dự kiến khoản bồi thường bảo hiểm nào từ công ty bảo hiểm hay nhà thầu cung cấp thiết bị máy móc không? - Trong thời gian dừng sửa chữa, công ty có trích khấu hao không? (Cổ đông Trần Quang Thuận; Trần Thúy Hằng; Lý Công Thành; Hoàng Thị Chinh; Nguyễn Thị Thanh Trường; Lâm Thành Nam; Huỳnh Ngọc Nam) | <ul style="list-style-type: none"> - Về thời gian khắc phục Tổ máy số 1 NMD Vũng Áng: PV Power đang tập trung cao độ các nguồn lực nhằm khắc phục sự cố tổ máy số 1 NMD Vũng Áng 1: <ul style="list-style-type: none"> + Đã hoàn thành công tác điều tra nguyên nhân gốc sự cố, nghiên cứu giải pháp khắc phục hư hỏng, lập kế hoạch khắc phục sự cố; + Làm việc với bảo hiểm để thống nhất về báo cáo điều tra nguyên nhân, đánh giá thiệt hại về hư hỏng. Làm việc với các chuyên gia hãng sản xuất gốc và các Non OEM về phạm vi công việc, danh sách vật tư, giải pháp khắc phục và chuyên gia hỗ trợ nhằm sớm nhất có thể khắc phục sự cố; + Đàm phán hợp đồng dịch vụ sửa chữa tuabin – máy phát với mục tiêu hoàn thành công việc, phân đấu đưa Tổ máy vào vận hành trở lại trong thời gian sớm nhất (trong năm 2022 hoặc đầu năm 2023). - NMD Vũng Áng 1 được PV Power mua bảo hiểm sự cố và bảo hiểm gián đoạn kinh doanh nhằm đảm bảo tối đa lợi ích của Tổng công ty. - Trong thời gian dừng sửa chữa, nhà máy vẫn thực hiện trích khấu hao theo quy định. |

| STT | Nội dung câu hỏi của Cổ đông | Ý kiến trả lời của Ban Chủ tọa |
|-----|---|---|
| 6 | <p>- Giá bán điện NMD Cà Mau 1&2 như thế nào? Thành phần giá cố định là bao nhiêu đồng/kWh? (Cổ đông Trần Thúy Hằng)</p> | <p>- Ngày 15/10/2021, PV Power và EVN đã ký Hợp đồng mua bán điện chuyển đổi của NMD Cà Mau 1&2 để tham gia thị trường điện, Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01/7/2021 và có thời hạn đến hết 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại của từng NMD Cà Mau 1&2. - Giá bán điện bao gồm giá công suất, O&M cố định và giá biến đổi.</p> |
| 7 | <p>- Công ty có kế hoạch gì để bổ sung lượng than giao nhận thiếu hụt và kích bán nếu thiếu than? (Cổ đông Tổng công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn và cổ đông Đinh Thị Thùy Dương)</p> | <p>- Mặc dù TKV vẫn khẳng định trước mắt sẽ ưu tiên cung cấp than cho sản xuất điện nhưng tình trạng thiếu than vẫn liên tục xảy ra. Hiện tại mới chỉ cung cấp được 126.000/450.000 tấn than theo KH (khoảng 28%). - Tình trạng thiếu than đã xảy ra từ quý IV/2021 và vẫn tiếp tục kéo dài đến nay. Hiện tồn kho khả dụng nhà máy chỉ còn khoảng 10.000 tấn, Trong khi đó, A0 đang duy động công suất phát điện cao, tương ứng khối lượng than tiêu thụ của Nhà máy khoảng 5.500 tấn/ngày. Tình trạng thiếu than cũng xảy ra với các nhà máy khác của EVN. - Để đảm bảo nguyên liệu cho VA1, sau quá trình tổ chức đấu thầu rộng rãi, Tổng Công ty đã ký Hợp đồng mua bán than số 01/2022/DK-PV Power Fuel với Đan Ka nhằm bổ sung kịp thời than cho vận hành VA1 với khối lượng 450.000 tấn. Hiện tại, PV Power/PV Power Fuel vẫn tiếp tục chủ động tìm kiếm, thu xếp nguồn than khác từ Lào, Nga bổ sung đảm bảo giá than cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế .</p> |
| 8 | <p>- Đề nghị chia sẻ về phân bổ khí và giá khí của NMD Cà Mau 1&2? (Cổ đông Đinh Thị Thùy Dương và Công ty CP Chứng khoán Bản Việt)</p> | <p>- Việc thanh toán khí tại NMD Cà Mau 1&2 bao gồm giá khí tại mỏ là 0,46 MFOC và cước phí vận chuyển tạm tính là 1,17 USD/ triệu BTU và giá khí từ nguồn mua bổ sung từ Malaysia với mức giá 12,7% Brent (USD/triệu BTU) cho giai đoạn ngày 29/02/2020 đến hết ngày 31/12/2026 và 13,7% Brent (USD/triệu BTU) cho giai đoạn từ ngày 01/01/2027 đến hết ngày 31/12/2031. Tỷ lệ phân bổ các nguồn khí mua thuộc quyền nhận của PVN và lượng khí mua bổ sung từ Petronas được thực hiện theo Nghị quyết 663/NQ-DKVN ngày 12/02/2020 của PVN (NQ 663), theo đó NM Đạm Cà Mau được phân bổ 90% lượng khí sử dụng là lượng khí thuộc quyền nhận của PVN (khí giá rẻ). - Hiện, EVN chưa chấp nhận thanh toán tiền khí với tỷ lệ phân bổ theo NQ 663 nói trên và EVN mới chỉ chấp nhận ký Thỏa thuận tạm thanh toán tiền khí cho PV Power với tỷ lệ phân bổ đều các nguồn khí cho các hộ tiêu thụ tại Cà Mau theo sản lượng tiêu thụ.</p> |

| STT | Nội dung câu hỏi của Cổ đông | Ý kiến trả lời của Ban Chủ tọa |
|-----|---|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Hiện PVN đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc phân bổ khí, do đó, EVN và PV Power sẽ thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. |
| 9 | <ul style="list-style-type: none"> - Lịch sửa chữa bảo dưỡng các NMD của PV Power năm 2022? (Cổ đông Huỳnh Ngọc Nam) | <ul style="list-style-type: none"> - Lịch SCBD các nhà máy của PV Power như sau: + Đại tu NMD Cà Mau 1: Từ 10/7/2022 – 30/9/2022; + Trung tu tổ máy GT11 và ST18 NMD, tiểu tu lò 11 NMD Nhơn Trạch 1: Bắt đầu từ 06/6/2022 đến 19/6/2022; + Tiểu tu NMD Hòa Na: từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2022; + Đại tu tổ máy 1 NMD Đakđrinh từ 01/7/2022 đến 30/7/2022; + Đại tu tổ máy 2 NMD Đakđrinh từ ngày 01/8/2022 đến 30/8/2022. |
| 10 | <ul style="list-style-type: none"> - NMD Cà Mau 3 phải được bổ sung vào Quy hoạch điện VIII. Ngoài NMD Cà Mau 3 có dự án điện gió, năng lượng tái tạo nào được phê duyệt vào quy hoạch điện VIII không? (Cổ đông Đinh Thị Thùy Dương và Công ty CP Chứng khoán Bản Việt) | <ul style="list-style-type: none"> - Hiện PV Power đang xúc tiến, làm việc với UBND tỉnh Cà Mau và các Bộ/ ban ngành TW để bổ sung NMD Cà Mau 3 đưa vào Quy hoạch điện VIII. Trong giai đoạn tới, ngoài việc tập trung đầu tư phát triển dự án điện sử dụng khí LNG tại Quảng Ninh (đã được UBND tỉnh Quảng Ninh chấp thuận tổ hợp chủ đầu tư trong năm 2021), PV Power sẽ tìm kiếm phát triển nguồn năng lượng tái tạo theo quy hoạch được phê duyệt. |

Số: 572/TT-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như tài liệu kèm theo;

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình đặc thù trong năm 2022; báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

Tài liệu kèm theo: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Ban TGD;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, KTKH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Công Kỳ

PHẦN THỨ BA
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Đơn vị tính: VND

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) Công ty mẹ năm 2021 | 1.584.470.291.627 |
| 2 | Trích các quỹ | 1.584.470.291.627 |
| 2.1 | Quỹ đầu tư phát triển | 1.436.899.454.239 |
| 2.2 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 144.884.087.388 |
| | Trong đó: | |
| | + <i>Quỹ khen thưởng</i> | 65.197.839.325 |
| | + <i>Quỹ phúc lợi</i> | 79.686.248.063 |
| 2.3 | Quỹ thưởng Người quản lý | 2.686.750.000 |
| 3 | Chia cổ tức | 0 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021 (4 = 1 - 2 - 3) | 0 |

gm

PHẦN THỨ TƯ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

I. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Phối hợp chặt chẽ với EVN/A0, Vinacomin, PVGas trong công tác quản lý vận hành và sửa chữa bảo dưỡng các Nhà máy điện của PV Power, huy động tối đa công suất đảm bảo vận hành an toàn, khả dụng, hiệu quả các Nhà máy điện. Phần đầu tổng sản lượng điện sản xuất năm 2022 đạt 13,9 tỷ kWh.
2. Bám sát thị trường điện cạnh tranh, tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh các nhà máy điện khi tham gia thị trường. Đồng thời triển khai các công việc để sẵn sàng tham gia thị trường bán buôn điện cạnh tranh.
3. Tổ chức thực hiện sửa chữa định kỳ các Nhà máy điện: đại tu NMD Cà Mau 1, trung tu NMD Nhơn Trạch 1, đại tu tổ máy số 1 NMD Vũng Áng 1, đại tu NMD Đakđrinh, tiểu tu các NMD Nhơn Trạch 2, NMD Hủa Na trong năm 2022 đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn. Triển khai chuẩn bị các điều kiện cho công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các nhà máy điện năm 2023.
4. Tiếp tục thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã được Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương, địa phương và Tập đoàn ban hành. Thường xuyên cập nhật, dự báo diễn biến của dịch bệnh Covid-19, xây dựng kế hoạch thích ứng an toàn, kiểm soát dịch bệnh đảm bảo phù hợp chiến lược chuyển trạng thái kinh tế - xã hội của Chính phủ và đặc thù hoạt động của đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.
5. Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với các văn bản của Nhà nước, PVN và tình hình thực tiễn tại PV Power. Nâng cao công tác quản trị, quản lý, sử dụng linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn tài chính. Đẩy mạnh tiết giảm chi phí, tăng cường quản lý công tác mua sắm vật tư thiết bị, thực hiện các giải pháp giảm tồn kho nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Thường xuyên rà soát vật tư thay thế cho sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn và vật tư theo Hợp đồng EPC để tồn kho ở mức hợp lý, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tích cực triển khai các giải pháp thu hồi công nợ tiền điện từ EVN/EPTC để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Thực hiện cung cấp than ổn định, liên tục, dài hạn và triển khai tốt công tác tiêu thụ tro xỉ nhằm đảm bảo vận hành an toàn, liên tục cho Nhà máy điện Vũng Áng 1. Triển khai đàm phán giá điện chính thức Nhà máy điện Vũng Áng 1 sau khi quyết toán vốn đầu tư dự án được phê duyệt.
7. Tập trung kiểm soát tiến độ, tổ chức thực hiện tốt công tác thực hiện đầu tư dự án NMD Nhơn Trạch 3&4 như khởi công EPC dự án, triển khai công tác thiết kế, chế tạo, thi công hạng mục công trình chính,... Hoàn thành ký kết hợp đồng mua bán điện PPA với EPTC và hợp đồng mua bán khí GSA với PV Gas. Hoàn thành công tác thu xếp vốn cho dự án.
8. Tiếp tục triển khai hợp tác đầu tư dự án Thủy điện Luang Prabang theo chỉ đạo của Chính phủ/Tập đoàn.
9. Tham gia góp vốn và triển khai công tác chuẩn bị thực hiện đầu tư dự án NMD TBKHH Quảng Ninh sau khi được Tập đoàn chấp thuận chủ trương. Thực hiện triển khai các bước chuẩn bị đầu tư dự án NMD khí Cà Mau 3, kho cảng LNG Nam Du khi được cấp thẩm quyền bổ sung Quy hoạch điện và Quy hoạch phát triển Công nghiệp Khí Việt Nam. Tiếp tục nghiên cứu triển khai các dự án điện LNG, năng lượng tái tạo khí có hiệu quả. Triển khai công tác văn phòng làm việc của Tổng công ty.
10. Triển khai thực hiện các công việc thuộc phạm vi hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa PV Power với PVGas và PTSC.
11. Tiếp cận, tham gia cung cấp dịch vụ quản lý tài sản, kỹ thuật vận hành và BDSC cho các NMD trong và ngoài ngành.
12. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cấu trúc doanh nghiệp của PV Power, rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên theo hướng tinh nhuệ. Thực hiện công tác thoái vốn tại các đơn vị thành viên theo phương án được phê duyệt để tập trung nguồn tài chính cho mục tiêu phát triển PV Power bền vững trong những năm tới cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính của PV Power.
13. Hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa PV Power và quyết toán dự án NMD Vũng Áng 1.
14. Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống ERP, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của PVN;
15. Triển khai công tác an sinh xã hội phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD.
16. Thực hiện tốt công tác an toàn, sức khỏe, môi trường, phòng chống cháy nổ tại các Nhà máy điện. Đối với các Nhà máy thủy điện cần phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác cắt lũ và đảm bảo thủy lợi.

17. Thực hiện các công việc khác được giao./.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch

1. Sản lượng điện.

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2022 |
|-----|---|------------------|---------------|
| 1 | Sản xuất điện của Công ty mẹ | Triệu kWh | 9.558 |
| 2 | Sản xuất điện của các đơn vị thành viên | Triệu kWh | 4.352 |
| | Tổng | Triệu kWh | 13.909 |

2. Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty.

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2022 |
|-----|------------------------|-------------|---------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 24.242 |
| 2 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 23.377 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 865 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 743 |
| 5 | Nộp ngân sách Nhà nước | Tỷ đồng | 1.088 |

3. Kế hoạch của Công ty Mẹ.

a- Kế hoạch tài chính:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2022 |
|-----|---------------------------------|----------------|---------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 27.812 |
| | <i>Trong đó: Vốn điều lệ</i> | <i>Tỷ đồng</i> | <i>23.419</i> |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 16.921 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1.012 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 900 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH | % | 3,2 |
| 6 | Hệ số nợ/VCSH | lần | 0,7 |
| 7 | Tỷ lệ chia cổ tức | % | - |
| 8 | Nộp NSNN | Tỷ đồng | 602 |

b- Kế hoạch mua sắm, đầu tư:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2022 |
|-----|------------------------|-------------|---------------|
| 1 | Nhu cầu vốn đầu tư | Tỷ đồng | 4.989 |
| | Đầu tư xây dựng cơ bản | Tỷ đồng | 3.933 |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2022 |
|------------|--|--------------------|----------------------|
| | Mua sắm trang thiết bị | Tỷ đồng | 799 |
| | Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên | Tỷ đồng | 257 |
| 2 | Nguồn vốn đầu tư | Tỷ đồng | 4.989 |
| | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 2.750 |
| | Vốn vay + khác | Tỷ đồng | 2.239 |
| 3 | Giá trị giải ngân trong năm | Tỷ đồng | 4.989 |
| | Vốn Chủ sở hữu | Tỷ đồng | 2.750 |
| | Vốn vay + khác | Tỷ đồng | 2.239 |